DỰ THẢO

QUY CHẾ
VỀ VIỆC ÁP DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN HIỆN ĐẠI TRONG TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT BẢO NGỌC

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ)

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc **("Điều lệ")**;*
- *Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc **("Quy chế quản trị")**.*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc quyết định thông qua được tổ chức và thực hiện theo Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (gọi tắt là **"Quy chế"**) như sau:

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc bất thường (gọi tắt là **"ĐHĐCĐ"**) của Công ty Cổ phần Đầu tư Sản xuất Bảo Ngọc (gọi tắt là **"Công ty"**) thông qua việc áp dụng công nghệ thông tin hiện đại bằng hình thức Đại hội trực tuyến (như được định nghĩa tại Khoản 7 Điều 2 dưới đây) và quy định việc biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu điện tử (như được định nghĩa tại Khoản 3 Điều 2 dưới đây) của các cổ đông tại đại hội trực tuyến.

2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông và các bên tham gia đại hội trực tuyến; điều kiện, thể thức tiến hành đại hội trực tuyến; cách thức biểu quyết để thông qua nghị quyết về các vấn đề của ĐHĐCĐ.

3. Cổ đông, người đại diện của cổ đông và các bên tham gia đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định của quy chế này.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. **"Ban Tổ chức ĐHĐCĐ":** là bộ phận được thành lập để phục vụ công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội trực tuyến.

2. **"Biểu quyết":** là việc cổ đông/người đại diện của cổ đông thực hiện quyền cho ý kiến về các nội dung, vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ.

3. **"Bỏ phiếu điện tử":** là việc cổ đông/người đại diện của cổ đông thực hiện việc biểu quyết thông qua hệ thống trực tuyến.

4. **"Người đại diện của cổ đông":** là người được cổ đông ủy quyền hợp lệ bằng văn bản để tham dự đại hội trực tuyến và thực hiện bỏ phiếu điện tử.

5. **"Chương trình nghị sự":** là các nội dung, vấn đề trong chương trình họp ĐHĐCĐ để cổ đông/người đại diện của cổ đông thực hiện biểu quyết.

6. **"Cổ đông":** là người sở hữu cổ phần của Công ty, có tên trong danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ tính đến ngày đăng ký cuối cùng theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp theo quy định của pháp luật.

7. **"Đại hội trực tuyến":** là hình thức tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ có sử dụng phương tiện điện tử để kết nối, truyền tải hình ảnh, âm thanh thông qua môi trường internet, cho phép cổ đông/người đại diện của cổ đông ở nhiều địa điểm khác nhau có thể tham dự, theo dõi diễn biến của cuộc họp, thảo luận, biểu quyết các vấn đề của cuộc họp.

8. **"Đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến":** là việc cổ đông/người đại diện của cổ đông đăng nhập vào hệ thống trực tuyến để tham dự đại hội trực tuyến.

9. **"Địa điểm tổ chức Đại hội trực tuyến":** là địa điểm mà Chủ tọa có mặt để chủ trì đại hội trực tuyến.

10. **"Hệ thống trực tuyến":** là tổng hợp cơ sở hạ tầng kỹ thuật (bao gồm nhưng không giới hạn thiết bị phần cứng, ứng dụng, phần mềm/website) được công ty thiết lập và sử dụng để tổ chức, vận hành đại hội trực tuyến và tổ chức thực hiện bỏ phiếu điện tử. Cổ đông/người đại diện của cổ đông có thể truy cập vào hệ thống trực tuyến để đăng ký tham dự, theo dõi diễn biến, thảo luận, thực hiện biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu điện tử.

11. **"Thời điểm mở hệ thống":** là thời điểm bắt đầu (theo giờ Việt Nam). cho phép cổ đông/người đại diện của cổ đông đăng nhập vào hệ thống trực tuyến để đăng ký tham dự đại hội trực tuyến và thực hiện biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI TRỰC TUYẾN

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông và người đại diện của cổ đông

Cổ đông/người đại diện của cổ đông được tham dự đại hội trực tuyến và biểu quyết tất cả các vấn đề cần biểu quyết trong chương trình nghị sự theo quy định của Điều lệ, Quy chế này và hướng dẫn của Ban Tổ chức ĐHĐCĐ.

a. Cổ đông/người đại diện của cổ đông tham gia đại hội trực tuyến có quyền phát biểu ý kiến và thảo luận tại ĐHĐCĐ thông qua hệ thống trực tuyến theo quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

b. Cổ đông được đăng nhập vào hệ thống trực tuyến, theo dõi diễn biến tại cuộc họp ĐHĐCĐ trên các thiết bị điện tử (ví dụ: máy tính, laptop, điện thoại...) và/hoặc thực hiện

bỏ phiếu điện tử thông qua hệ thống trực tuyến.

c. Trường hợp cổ đông ủy quyền cho người đại diện của cổ đông tham dự đại hội trực tuyến và thực hiện bỏ phiếu điện tử theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế này, sau khi nhận được ủy quyền hợp lệ bằng văn bản, Công ty sẽ cấp quyền để người đại diện của cổ đông có thể truy cập vào hệ thống trực tuyến và tham dự đại hội trực tuyến nhân danh cổ đông đã thực hiện ủy quyền nói trên.

d. Cổ đông đã ủy quyền cho người đại diện của cổ đông tham dự và thực hiện quyền cổ đông tại đại hội trực tuyến vẫn có thể đăng nhập vào hệ thống trực tuyến để theo dõi, thảo luận tại đại hội trực tuyến. Tuy nhiên, cổ đông đó sẽ không thể thực hiện bỏ phiếu điện tử. Cổ đông chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc ủy quyền và kết quả bỏ phiếu điện tử trên hệ thống trực tuyến của công ty.

e. Cổ đông/người đại diện của cổ đông có trách nhiệm bảo mật các thông tin cá nhân của mình và các thông tin định danh khác do công ty cung cấp (như mã xác thực, mã otp...) để đảm bảo chỉ có cổ đông/người đại diện của cổ đông mới có thể truy cập vào hệ thống trực tuyến để tham dự, thảo luận, đóng góp ý kiến và thực hiện bỏ phiếu điện tử trên hệ thống trực tuyến.

f. Cổ đông/người đại diện của cổ đông phải tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế này, tuân theo sự điều khiển/điều hành của Chủ tọa trong suốt thời gian diễn ra cuộc họp và tôn trọng kết quả của đại hội trực tuyến, cổ đông/người đại diện của cổ đông không được gây rối hoặc gây mất trật tự trong suốt quá trình diễn ra đại hội trực tuyến.

Điều 4. Đoàn Chủ tọa

Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa của đại hội trực tuyến **("Chủ tọa")**, với sự hỗ trợ của một số thành viên Hội đồng quản trị (theo đề nghị của Chủ tọa) để cùng tham gia để điều hành đại hội trực tuyến (gọi là **"Đoàn Chủ tọa")**.

a. Các thành viên trong đoàn chủ tọa tuân theo sự chỉ đạo/điều hành chính của chủ tọa trong việc bàn bạc, thảo luận các vấn đề liên quan đến việc điều hành đại hội trực tuyến. Trong mọi trường hợp, quyết định của chủ tọa là quyết định cuối cùng.

b. Đoàn Chủ tọa hỗ trợ Chủ tọa điều hành đại hội trực tuyến theo đúng quy định tại Quy chế này và nội dung chương trình nghị sự đã được ĐHĐCĐ thông qua.

c. Đoàn Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để có thể điều khiển đại hội trực tuyến một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

Điều 5. Ban Thư ký

1. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký của đại hội trực tuyến **("Ban Thư ký")**.

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc sau:

a. Tiếp nhận, tổng hợp các ý kiến của cổ đông/người đại diện của cổ đông trong

suốt quá trình diễn ra đại hội trực tuyến và chuyển cho Đoàn Chủ tọa;

b. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ diễn biến của đại hội trực tuyến và những vấn đề đã được các cổ đông/người đại diện của cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại đại hội trực tuyến;

c. Soạn thảo nội dung biên bản họp và nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại đại hội trực tuyến;

d. Thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tọa liên quan đến đại hội trực tuyến.

Điều 6. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông là bộ phận giúp việc của Ban Tổ chức ĐHĐCĐ. Số lượng và thành phần Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Ban Tổ chức ĐHĐCĐ quyết định.

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm:

a. Kiểm tra các giấy ủy quyền của cổ đông gửi về cho Công ty;

b. Kiểm tra tư cách của cổ đông và người đại diện của cổ đông tham dự đại hội trực tuyến theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định của Quy chế này;

c. Trưởng ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo trước ĐHĐCĐ về số lượng cổ đông tham dự đại hội trực tuyến và tuyên bố khai mạc đại hội trực tuyến khi đáp ứng điều kiện nêu tại Khoản 1 Điều 9 của Quy chế này.

Điều 7. Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm ba (03) người, bao gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được cổ đông thông qua.

2. Ban Kiểm phiếu có các quyền và nghĩa vụ như sau:

a. Hướng dẫn cho cổ đông/người đại diện của cổ đông cách thức thực hiện việc biểu quyết tại đại hội trực tuyến bằng hình thức bỏ phiếu trực tuyến;

b. Tiến hành kiểm phiếu biểu quyết;

c. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu trước ĐHĐCĐ;

d. Chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu.

CHƯƠNG III

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI TRỰC TUYẾN VÀ THỰC HIỆN BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ

Điều 8. Gửi thư mời và Đăng ký tham dự đại hội trực tuyến

1. Công ty có thể gửi thư mời và tài liệu họp ĐHĐCĐ thông qua thư điện tử tới địa chỉ email của cổ đông đã đăng ký với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và các Thành viên Lưu ký của VSD bao gồm các công ty chứng khoán, ngân hàng

thương mại hoạt động tại Việt Nam được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán và được VSD chấp thuận trở thành thành viên lưu ký. Việc gửi thư mời cà tài liệu họp ĐHĐCĐ thông qua thư điện tử được thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật đối với các hình thức gửi thư mời thông thường.

2. Cổ đông sẽ thực hiện đăng ký tham dự đại hội trực tuyến theo nội dung tài khoản đăng nhập đã gửi tại Thư mời họp.

3. Ủy quyền tham dự đại hội trực tuyến:

a. Cổ đông có thể ủy quyền toàn bộ hoặc một phần số cổ phần có quyền biểu quyết của mình cho cá nhân hoặc tổ chức khác **("Người đại diện của cổ đông")** thay mặt cổ đông tham dự đại hội trực tuyến và/hoặc thực hiện bỏ phiếu điện tử.

b. Việc ủy quyền được xem là hợp lệ và có giá trị pháp lý khi thỏa mãn các điều kiện sau:

– Cổ đông chưa truy cập và thực hiện việc biểu quyết trên hệ thống trực tuyến của công ty.

– Việc ủy quyền phải được lập bằng văn bản ủy quyền (có thể theo mẫu giấy ủy quyền của Công ty hoặc do cổ đông tự lập), trong đó phải ghi rõ thông tin của cá nhân/tổ chức được Cổ đông ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, được ký và đóng dấu (nếu có) bởi bên ủy quyền và bên nhận ủy quyền.

– Công ty nhận được văn bản ủy quyền hợp lệ không trễ hơn **trước giờ khai mạc Đại hội.** Văn bản ủy quyền có thể được gửi cho Công ty bằng thư điện tử (email), bằng đường bưu điện hoặc dịch vụ chuyển phát có bảo đảm.

c. Hủy bỏ ủy quyền: Trường hợp cổ đông muốn hủy bỏ việc ủy quyền hợp lệ trước đó, cổ đông phải gửi văn bản thông báo cho Công ty (giao trực tiếp, gửi bằng email, bằng đường bưu điện hoặc dịch vụ chuyển phát có bảo đảm) không trễ hơn **trước giờ khai mạc Đại hội.** Việc hủy bỏ ủy quyền có hiệu lực kể từ thời điểm Công ty nhận được đề nghị bằng văn bản hợp lệ của cổ đông.

d. Cổ đông/người đại diện của cổ đông truy cập vào đường dẫn (link) được Công ty công bố để tham dự đại hội trực tuyến và thực hiện bỏ phiếu điện tử.

Điều 9. Kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành đại hội trực tuyến

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông căn cứ vào:

1. Số cổ đông/người đại diện của cổ đông đăng nhập thành công vào hệ thống trực tuyến từ **thời điểm mở Hệ thống trực tuyến đến thời điểm đăng ký đại biểu tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ** để làm cơ sở xác định tổng số cổ đông/người đại diện của cổ đông tham dự đại hội trực tuyến tại thời điểm khai mạc cuộc họp, qua đó xác định tổng số cổ phần mà họ sở hữu và/hoặc đại diện để làm cơ sở xác định đủ điều kiện khai mạc đại hội trực tuyến theo quy định tại Khoản 3 Điều 9 của Quy chế này.

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo trước ĐHĐCĐ về số lượng cổ đông/người đại diện của cổ đông tham dự, tổng số cổ phần mà các cổ đông/người đại diện của cổ đông tham dự đại hội trực tuyến sở hữu và/hoặc đại diện, và tỷ lệ tham dự tại thời điểm khai mạc để xác định đủ điều kiện tiến hành đại hội trực tuyến.

3. Đại hội trực tuyến được tiến hành khi có số cổ đông/người đại diện của cổ đông đăng ký dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (theo danh sách cổ đông tính đến ngày đăng ký cuối cùng do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp).

Điều 10. Thảo luận tại Đại hội trực tuyến

1. Cổ đông/người đại diện của cổ đông thực hiện thảo luận theo hướng dẫn của chủ tọa trong quá trình diễn ra đại hội trực tuyến.

2. Cổ đông/người đại diện của cổ đông có thể thảo luận tại đại hội trực tuyến bằng gửi câu hỏi/ý kiến cho đoàn chủ tọa thông qua hệ thống trực tuyến. Ban thư ký có trách nhiệm tổng hợp và tóm tắt câu hỏi, ý kiến của cổ đông/người đại diện của cổ đông và chuyển cho đoàn chủ tọa.

3. Việc thảo luận và giải đáp câu hỏi, thắc mắc của cổ đông/người đại diện của cổ đông được thực hiện theo nguyên tắc và cách thức như sau:

a. Chủ tọa căn cứ thời gian chương trình cuộc họp để bố trí, sắp xếp việc phát biểu của cổ đông/người đại diện của cổ đông.

b. Cổ đông/người đại diện của cổ đông cần phát biểu ngắn gọn, phù hợp với những nội dung của chương trình nghị sự. chủ tọa có quyền loại các câu hỏi ra khỏi nội dung thảo luận và/hoặc dừng việc phát biểu của cổ đông/người đại diện của cổ đông nếu nhận thấy câu hỏi hay thảo luận đó trùng lặp hoặc không liên quan đến nội dung chương trình nghị sự.

c. Trong trường hợp việc thảo luận vượt quá thời gian của chương trình họp, các câu hỏi chưa được trả lời tại đại hội trực tuyến sẽ được ban thư ký ghi nhận và đoàn chủ tọa có thể trả lời sau cho cổ đông/người đại diện của cổ đông bằng email hoặc theo các hình thức khác phù hợp với quy định của điều lệ và quy định của pháp luật.

Điều 11. Biểu quyết thông qua các vấn đề của Đại hội trực tuyến

Cổ đông/người đại diện của cổ đông thực hiện quyền biểu quyết tại đại hội trực tuyến thông qua hình thức bỏ phiếu điện tử theo quy định tại quy chế này.

1. Các cổ đông/người đại diện của cổ đông thực hiện quyền biểu quyết trên hệ thống trực tuyến mà công ty đã thiết lập.

2. Thời điểm biểu quyết:

Cổ đông/người đại diện của cổ đông có thể thực hiện biểu quyết vào các thời điểm sau đây:

a. Từ thời điểm mở hệ thống trực tuyến đến trước thời điểm khai mạc đại hội trực

tuyến; hoặc

b. Trực tiếp tại đại hội trực tuyến (bắt đầu từ thời điểm khai mạc và theo diễn biến của đại hội trực tuyến).

3. Cổ đông/người đại diện của cổ đông đã thực hiện bỏ phiếu điện tử là sẽ không thể thay đổi ý kiến biểu quyết. Kể từ thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử trở đi, việc bỏ phiếu trên hệ thống trực tuyến sẽ bị đóng. Công ty sẽ ghi nhận kết quả biểu quyết của cổ đông/người đại diện của cổ đông trên hệ thống trực tuyến.

a. Thời gian thực hiện biểu quyết đối với các vấn đề của chương trình nghị sự tại hội nghị trực tuyến sẽ được chủ tọa thông báo. cổ đông/người đại diện của cổ đông phải đảm bảo thực hiện việc biểu quyết truớc khi kết thúc thời hạn này.

b. Cổ đông hoặc người đại diện của cổ đông tham dự đại hội trực tuyến sau khi cuộc họp khai mạc thì vẫn có quyền tham gia biểu quyết. Trong trường hợp này hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó sẽ không bị thay đổi.

4. Thực hiện biểu quyết:

a. Sau khi đăng nhập thành công vào hệ thống trực tuyến, cổ đông/người đại diện của cổ đông có thể thực hiện biểu quyết các nội dung của chương trình nghị sự bằng bỏ phiếu điện tử.

b. Cổ đông/người đại diện của cổ đông thực hiện biểu quyết bằng cách đánh dấu chọn vào một (01) trong ba (03) ô tương ứng **"Tán thành", "Không tán thành", "Không ý kiến"** đối với từng nội dung cần biểu quyết.

c. Các kết quả biểu quyết chỉ được tính khi cổ đông/người đại diện của cổ đông hoàn tất việc biểu quyết đối với tất cả các vấn đề của chương trình nghị sự và thực hiện gửi kết quả biểu quyết thông qua hệ thống trực tuyến.

d. Cổ đông/người đại diện của cổ đông khi gặp vấn đề, sự cố về việc bỏ phiếu điện tử trên hệ thống trực tuyến có thể liên hệ về số hotline theo thông báo của Ban Tổ chức ĐHĐCĐ để được hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thành việc bỏ phiếu.

5. Kết quả kiểm phiếu:

a. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm kiểm tra kết quả bỏ phiếu điện tử để tổng hợp kết quả biểu quyết của tất cả cổ đông/người đại diện của cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội trực tuyến.

b. Kết quả biểu quyết sẽ đuợc xác định theo từng vấn đề biểu quyết và được tính theo tỷ lệ phần trăm (%) làm tròn đến bốn (04) chữ số thập phân.

c. Kết quả biểu quyết được Ban Kiểm phiếu ghi nhận trong biên bản kiểm phiếu và công bố ngay tại đại hội trực tuyến. Biên bản kiểm phiếu được các thành viên của Ban Kiểm phiếu ký để xác nhận về tính chính xác, minh bạch và đúng các nguyên tắc, trình tự kiểm phiếu.

d. Biên bản kiểm phiếu phải ghi rõ các nội dung sau:

– Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông đã tham dự và thực hiện biểu quyết tại đại hội trực tuyến;

– Tổng số cổ phần chọn **"Tán thành", "Không tán thành", "Không** ý **kiến"** đối với từng vấn đề biểu quyết và tỷ lệ phần trăm (%) tương ứng trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại đại hội trực tuyến;

– Các vấn đề đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Điều 12. Thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ

Tỷ lệ biểu quyết để thông qua các nội dung của chương trình nghị sự được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Điều 13. Biên bản Đại hội

1. Tất cả các nội dung tại đại hội trực tuyến phải được thư ký ghi vào biên bản họp.

2. Biên bản họp phải được công bố trước ĐHĐCĐ và được ĐHĐCĐ thông qua trước khi bế mạc.

CHƯƠNG IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Điều khoản thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua và Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành ./.

Hà Nội, ngày …. tháng …. năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH